

đạt hiệu quả cao như: mở rộng gieo cấy lúa Xuân, năng suất từ 15 – 20 tạ/ha; phát triển chăn nuôi bò thịt, năm 2003 có tổng đàn gấp 2 lần năm 1996, nuôi bò sữa bắt đầu từ năm 2000 đến nay đã có 650 con, sản lượng sữa hàng hóa bình quân 2.500 kg/ngày, diện tích nuôi trồng thuỷ sản năm 2003 là 783 ha, tăng 156% so với năm 1996, bình quân 1 ha thuỷ sản đạt 36 triệu đồng/ha. Đến nay tỷ trọng trồng trọt là 67,4%, chăn nuôi 32,6%. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2003 đạt 88.265 tấn, đạt 107,4% kế hoạch, nhiều hộ nuôi bò sữa giàu lên rất nhanh.

Chúng tôi có dịp về xã “Bò sữa” Vĩnh Thịnh, một mô hình nuôi bò sữa của huyện Vĩnh Tường, trò chuyện với bí thư xã và cũng là người đi tiên phong về nuôi bò sữa – anh Đàm Minh Tuấn, được biết: trước năm 2000 bò sữa còn rất xa lạ với người dân tỉnh Vĩnh Phúc, anh đi thăm vài nơi thấy người ta làm giàu từ nuôi bò sữa nhanh quá mà xã anh bà con chỉ quen với cây ngô, cây lúa, chăn nuôi gà vịt nhở lẻ, khéo làm l้าu mới đủ ăn. Anh Tuấn rủ một số cán bộ xã nuôi bò sữa làm gương, lúc đầu sữa bán bị lỗ vì ít hộ nuôi phải chờ sữa đi bán xa. Cuối năm 2000, dự án của Bộ về Vĩnh Thịnh, giúp bà con kỹ thuật nuôi bò sữa, hỗ trợ 50 kg giống cỏ voi và 3 tảng (bồn) chứa sữa. Tỉnh cho mỗi hộ vay nuôi bò sữa 20 triệu đồng/con. 31 hộ (trong đó 1 nửa là cán bộ) nhận nuôi 40 con bò sữa. Hợp tác xã bò sữa Vĩnh Thịnh được thành lập, Công ty Nestle ký hợp đồng mua sữa cho bà con. Giá bán một bê sữa mới đẻ từ 7 đến 8 triệu đồng; 10 tháng tuổi từ 14 – 18 triệu đồng, đẻ lứa đầu khoảng 25 triệu đồng, nếu ai không biết chọn, vớ phải bò đẻ từ 7 – 8 lứa coi như phá sản. Nhưng chọn tốt, chăm sóc đúng kỹ thuật, nuôi được 27 tháng thì bò đẻ và cho sữa, bò mà đẻ bê thì lãi to, bò sữa đẻ

bê cái và cho trung bình 15 kg sữa/ngày thì 1 năm là hòa vốn, nếu đẻ bê đực thì 3 năm. Nhà anh Tuấn may mắn từ khi nuôi bò toàn đẻ bê cái, giờ nhà anh đã có 30 con bò sữa, anh cho biết cách nuôi cũng không khó, cho ăn cơm, bắp sắn, cỏ. Lúc đẻ thì cho ăn thêm cám. Anh Tuấn tâm sự năm vừa rồi cả bán sữa, bán bê con, nhà anh lãi trên 200 triệu đồng. Nhờ sự hỗ trợ của tỉnh, huyện, xã anh đã có trên 110 hộ nuôi khoảng 500 bò sữa, nhiều nhất tỉnh, hầu hết các hộ nuôi bò sữa đều có lãi, hộ cũng được vài chục triệu đồng/năm.

Nhằm đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, trong thời gian tới của huyện Vĩnh Tường ngoài việc định hướng và hỗ trợ để người dân đa dạng hóa mô hình sản xuất, chế biến, dịch vụ, huyện cũng tập trung quy hoạch hình thành những vùng chuyên canh, phát huy lợi thế cây, con, đưa giống mới, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, tìm đầu ra cho nông sản, tiếp tục chuyển đổi ruộng đất tạo điều kiện để sản xuất, xây dựng cụm công nghiệp, ưu tiên các doanh nghiệp chế biến nông sản, đẩy mạnh đào tạo cán bộ cơ sở, tăng cường đầu tư cho công tác khuyến nông theo từng chương trình, mục tiêu...

Nguồn: TC Thị trường Giá cả 6/2004, tr. 38.

TRÒNG DƯA LÊ

Giống dưa lê được nhập từ Trung Quốc sang Việt Nam. Qua m

số địa phương trồng thử nghiệm đã cho năng suất và hiệu quả kinh tế cao. Quả của nó màu trắng, ăn rất thơm và ngọt.

Chuẩn bị đất trồng:

Đất phải được cày bừa thật nhở, xới xáo cho toi xốp, lén liếp rộng từ 1 - 1,2m, liếp này cách liếp kia bằng một rãnh rộng 10 - 15 cm, cao 5 - 10 cm, dùng để cho nước vào. Cứ 1.000 m² có thể dùng 4 - 6 tấn phân chuồng hoai mục trộn đều trong đất. Có thể dùng 5 kg phân Urê + 5 kg phân lân + 5 kg phân Kali trộn đều, xé rãnh hai bên liếp rộng cỡ 5 cm, rải phân 3 thứ đó xuống và lén liếp cho bằng phẳng. Rồi dùng bàn đậm, đậm thành các lỗ nhỏ hai bên liếp, lỗ này cách lỗ kia 5 cm, bỏ hạt xuống lấp bằng liếp, trồng xong rồi cho nước vào. Cứ sau 3 - 4 ngày thấy liếp khô thì cho nước vào rãnh sao cho dừng ngập mặt liếp, cứ nhu thế cho đến khi thu hoạch xong và phá dây.

Kỹ thuật chăm sóc:

Sau thời gian 10 ngày cây lên cao chừng 5 cm, ngắt ngọn chừa 2 lá, 2 lá đó nứt ra thành 2 ngọn con. Thời gian này dùng cuốc xới đất cho toi xốp và làm cỏ cho sạch liếp, rồi xé dưới gốc dùng 3 loại phân Kali + lân + Urê cỡ 25 - 30 kg/1.000 m² trộn đều bón dưới gốc. Cũng trong thời gian này nên dùng thuốc trừ sâu phun lên cây trừ các loại sâu, rầy phá hoại. Sau 20 ngày ngắt 2 ngọn con để lại 5 lá trên 2 ngọn con, 5 lá đó sẽ nứt ra thành 5 ngọn nhỏ nữa. Đến 30 ngày thành một dòng dưa xanh tươi tốt ra hoa kết trái. 40 ngày coi những ngọn nhỏ nào không có bông mà ra lá um tùm thì cắt bỏ đi. Trong thời gian này bón thêm 10 - 15kg/1.000 m² ba loại phân: lân + Kali + Urê trộn đều và cũng bón dưới gốc dưa đến cuối cho đến khi thu

hoạch. Nên nhớ là xới đất cho toi xốp và làm cỏ cho sạch liếp dưa.

Thu hoạch:

Theo đúng quy trình kỹ thuật như trên thì đến 50 ngày sẽ thu hoạch lứa đầu, khi trái chín chú ý chỉ cho nước vào rãnh vừa tới mặt liếp, không nên cho ngập đến trái sẽ làm cho trái nứt, thu hoạch bán ra thị trường không chạy và người tiêu dùng không ưa chuộng. Cứ 3 ngày thu hoạch 1 lần cho đến 20 ngày thì phá dây. Giống dưa lê chỉ sống vào mùa nắng ở trên vùng đất cát pha thì phát triển rất thuận lợi. Bà con nông dân nên chú ý tới vấn đề đó.

Nguồn: Báo Nông nghiệp Việt Nam, 7/2004, số 135.

QUY TRÌNH SẢN XUẤT RAU MUỐNG AN TOÀN

Thời vụ: Gieo hạt trong các tháng 2 - 3 - 4; trồng bằng nhánh từ tháng 4 đến tháng 8.

Giống: có 2 loại rau muống: trứng và đòn. Lượng hạt giống gieo 45 - 50 kg/ha (1,7 - 2 kg/sào Bắc bộ - 350 m²).

Làm đất: chọn đất trồng xa khu công nghiệp, bệnh viện, nghĩa trang, nguồn nước thải. Chọn đất thịt nhẹ hay thịt trung bình, giàu chất hữu cơ, gần nguồn nước tưới. Đất phải được cày bừa kỹ, nhặt sạch cỏ trước khi gieo trồng. Rạch hàng lén luồng rộng 1,2 m, rãnh 0,3 m, cao 15 cm.

Phân bón: tuyệt đối không dùng phân chuồng tươi, phân bắc tươi hoặc